

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Số: 1991/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tiền Giang, ngày 06 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH SẢN XUẤT SẠCH HƠN TRONG CÔNG NGHIỆP TRÊN
ĐỊA BÀN TỈNH TIỀN GIANG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 07/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020”;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 221/2012/TTLT-BTC-BCT ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính - Bộ Công Thương về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Anh Tuấn

CHƯƠNG TRÌNH

**SẢN XUẤT SẠCH HƠN TRONG CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TIỀN GIANG
GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1991/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh
Tiền Giang)*

I. QUAN ĐIỂM

- 1.** Thực hiện có hiệu quả Chiến lược sản xuất sạch hơn (viết tắt là SXSH) trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đến năm 2020 theo Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 07/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020.
- 2.** Áp dụng SXSH ở các cơ sở sản xuất công nghiệp theo hướng bền vững, đặc biệt là chú trọng vào các cơ sở sản xuất công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm cao và những ngành công nghiệp trọng điểm của tỉnh có khả năng áp dụng sản xuất sạch hơn.
- 3.** Có lộ trình và giải pháp áp dụng có tính khả thi, phù hợp với khả năng tài chính, trình độ kỹ thuật và năng lực quản lý của cơ sở.
- 4.** Khuyến khích và hỗ trợ kỹ thuật áp dụng sản xuất sạch hơn trên cơ sở tự nguyện đối với các cơ sở sản xuất.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- a) Sản xuất sạch hơn áp dụng rộng rãi ở các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, giảm thiểu phát thải và hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm; bảo vệ, cải thiện chất lượng môi trường, sức khỏe con người, đảm bảo phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế.
- b) Phổ biến rộng rãi SXSH vào thực tế sản xuất, kinh doanh của các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- a) 90% cơ sở sản xuất công nghiệp nhận thức được lợi ích của việc áp dụng SXSH trong công nghiệp.
- b) 50% cơ sở sản xuất công nghiệp có tiềm năng tiến hành áp dụng SXSH và tiết kiệm được từ 8 - 13% mức tiêu thụ năng lượng, nguyên nhiên liệu trên đơn vị sản phẩm; 90% doanh nghiệp vừa và lớn có bộ phận chuyên trách về SXSH.
- c) Sở Công Thương có đơn vị chuyên trách đủ năng lực hướng dẫn áp dụng SXSH cho các cơ sở sản xuất công nghiệp.

III. NHIỆM VỤ

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về SXSH trong công nghiệp

- a) Tuyên truyền nâng cao nhận thức về SXSH thông qua các phương tiện thông tin đại chúng: đăng bản tin, báo điện tử, tạp chí; xây dựng chuyên mục, phóng sự về SXSH trên Đài Phát thanh và Truyền hình Tiền Giang...
- b) Xây dựng bản tin chuyên đề SXSH và phổ biến đến các doanh nghiệp.
- c) In ấn và phổ biến các tờ rơi, sổ tay về SXSH đến các cơ sở sản xuất công nghiệp nhằm nâng cao nhận thức về SXSH.
- d) Tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức về SXSH cho nhân viên, công nhân lao động ở các cơ sở sản xuất công nghiệp.

- e) Tổ chức các buổi hội thảo, hội nghị để giới thiệu và phổ biến SXSH, giới thiệu các mô hình điển hình áp dụng SXSH, chia sẻ kinh nghiệm về việc áp dụng SXSH giữa các doanh nghiệp.
- f) Đẩy mạnh việc phổ biến, nhân rộng các mô hình áp dụng thành công sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.
- g) Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn do trung ương tổ chức nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ để phổ biến, tư vấn và thực hiện sản xuất sạch hơn.
- h) Tổ chức tham quan học tập các mô hình áp dụng SXSH ở ngoài tỉnh.

2. Hoàn thiện cơ chế chính sách thúc đẩy phát triển sản xuất sạch hơn trong công nghiệp

- a) Xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Ủy ban nhân dân tỉnh về áp dụng SXSH trong công nghiệp.
- b) Đẩy mạnh rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cơ chế, giải pháp thúc đẩy áp dụng SXSH trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh.
- c) Thực hiện lồng ghép SXSH vào quy hoạch phát triển ngành công nghiệp; chiến lược phát triển kinh tế xã hội; chương trình, kế hoạch bảo vệ môi trường của tỉnh.

3. Hỗ trợ kỹ thuật về áp dụng sản xuất sạch hơn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp

- a) Khảo sát tiềm năng áp dụng SXSH cho một số ngành công nghiệp chủ yếu trên địa bàn tỉnh.
- b) Hỗ trợ hướng dẫn kỹ thuật SXSH: kỹ thuật áp dụng SXSH và các hướng dẫn kỹ thuật khác có liên quan cho các cơ sở sản xuất công nghiệp; kỹ thuật tích hợp SXSH với các công cụ quản lý môi trường, các công cụ quản lý khác tại doanh nghiệp; kỹ thuật đánh giá nhanh và chi tiết SXSH; xây dựng báo cáo đánh giá SXSH.
- c) Hỗ trợ đánh giá nhanh, đánh giá chi tiết sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp: đánh giá xác định cơ hội SXSH, đánh giá khả thi giải pháp SXSH; đánh giá và tư vấn lựa chọn công nghệ SXSH; đánh giá và tư vấn lựa chọn công nghệ, giải pháp quản lý và bảo vệ môi trường.
- d) Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn về SXSH, nhân rộng các mô hình áp dụng SXSH trong công nghiệp cho các cơ sở sản xuất công nghiệp.

4. Xây dựng mạng lưới triển khai, hỗ trợ áp dụng sản xuất sạch hơn

- a) Xây dựng mạng lưới hỗ trợ, thực hiện và giám sát áp dụng SXSH và bảo vệ môi trường tại các huyện, thành phố, thị xã.
- b) Hình thành các bộ phận phụ trách về SXSH tại các doanh nghiệp vừa và lớn để áp dụng, duy trì thực hiện SXSH.
- c) Xây dựng hệ thống báo cáo đánh giá thực hiện SXSH: mẫu biểu, quy trình báo cáo; xây dựng cơ sở dữ liệu về báo cáo, hệ thống đánh giá thực hiện SXSH.
- d) Thành lập tổ tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn áp dụng SXSH cho các cơ sở sản xuất công nghiệp tại Sở Công Thương.
- e) Xây dựng và phát triển mạng lưới trao đổi thông tin về SXSH.

5. Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu và chuyên mục về SXSH trong công nghiệp

- a) Xây dựng, vận hành, cập nhật và duy trì chuyên mục về SXSH trên trang thông tin điện tử của Sở Công Thương.
- b) Hàng năm cập nhật cơ sở dữ liệu đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình SXSH trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đến năm 2020.
- c) Xây dựng, vận hành và định kỳ cập nhật bộ cơ sở dữ liệu cho một số ngành công nghiệp chủ yếu trên địa bàn tỉnh để hỗ trợ việc thực hiện SXSH.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách Nhà nước: Kinh phí thực hiện Chương trình sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2016 - 2020 bao gồm ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và kinh phí đầu tư của các cơ sở sản xuất công nghiệp.

Hàng năm, căn cứ theo nội dung của Chương trình, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí sử dụng từ nguồn kinh phí khuyến công, kinh phí sự nghiệp môi trường, kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ và kinh phí tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật... để hỗ trợ triển khai thực hiện Chương trình.

(Đính kèm theo Phụ lục dự kiến kinh phí thực hiện Chương trình sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2016 - 2020).

2. Huy động từ các nguồn kinh phí tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước; kinh phí của các cơ sở sản xuất công nghiệp thực hiện sản xuất sạch hơn và các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan triển khai có hiệu quả đúng nội dung, tiến độ của Chương trình, định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.
- b) Hằng năm, xây dựng Kế hoạch và dự toán chi tiết (có ý kiến thẩm định của Sở Tài chính) để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.
- c) Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương khen thưởng các tập thể, cá nhân, đơn vị thực hiện tốt Chương trình sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

2. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí khuyến công, kinh phí sự nghiệp môi trường, sự nghiệp khoa học và công nghệ, kinh phí tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật... để triển khai các nội dung của Chương trình.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào Chương trình. Tranh thủ các nguồn tài trợ từ các dự án trong và ngoài nước về kỹ thuật, công nghệ SXSH trong công nghiệp để thực hiện nhiệm vụ Chương trình.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Công Thương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ấp Bắc tuyên truyền về SXSH đến các cấp, các ngành, các địa phương và các cán bộ quản lý, nhân viên, công nhân ở các cơ sở sản xuất công nghiệp, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh; đưa các nội dung thực hiện của Chương trình vào định hướng nội dung tuyên truyền hàng tháng cho các cơ quan báo, đài.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn các trình tự, thủ tục giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sản xuất sạch, thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng cho các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp khi có yêu cầu, theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành. Đồng thời, cân đối, ưu tiên hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ, quỹ phát triển khoa học công nghệ cho các cơ sở sản xuất công nghiệp để nghiên cứu đổi mới công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, thực hiện các chương trình, dự án về SXSH theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

6. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Tiền Giang

Phối hợp với Sở Công Thương tuyên truyền, phổ biến áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến các cơ sở sản xuất công nghiệp, các nhà đầu tư đang hoạt động trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và thị xã

Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Chương trình sản xuất sạch hơn trong phạm vi quản lý của mình, định kỳ hằng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Các cơ sở sản xuất công nghiệp

- a) Tổ chức nghiên cứu, tìm hiểu, đề ra giải pháp và xây dựng kế hoạch để từng bước áp dụng giải pháp SXSH tại đơn vị mình.
- b) Đẩy mạnh triển khai áp dụng SXSH vào hoạt động sản xuất công nghiệp.
- c) Đối với các cơ sở sản xuất công nghiệp đã áp dụng SXSH định kỳ hàng năm báo cáo đánh giá hiệu quả áp dụng SXSH tại đơn vị về Sở Công Thương.

Hàng năm, chậm nhất ngày 20/12 các cơ quan, đơn vị tham gia thực hiện Chương trình sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 lập báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm, đề xuất nội dung thực hiện của năm kế tiếp gửi về Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH SẢN XUẤT SẠCH HƠN TRONG CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TIỀN GIANG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

(Kèm theo Quyết định số 1991/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

Đơn vị tính: 1000 đồng

Nội dung	Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương					Vốn huy động từ tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước, vốn doanh nghiệp
			Cộng	Kinh phí khuyến công	Sự nghiệp môi trường	Sự nghiệp khoa học và công nghệ	Sự nghiệp nông nghiệp	
I. Năm 2016	170.000		170.000		170.000			
- Tổ chức tập huấn SXSH cho cán bộ quản lý nhà nước, lãnh đạo và các cán bộ kỹ thuật của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	20.000	-	20.000	-	20.000	-	-	-
- Tuyên truyền SXSH trên Đài phát thanh truyền hình tỉnh Tiền Giang	30.000	-	30.000	-	30.000	-	-	-
- Hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá SXSH, đề xuất các giải pháp SXSH cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	120.000	-	120.000	-	120.000	-	-	-
II. Năm 2017	395.000		395.000		395.000			
- In ấn, biên tập, phát hành tài liệu, sổ tay, tờ rơi... để tuyên truyền và giáo dục nâng cao nhận thức về SXSH.	10.000	-	10.000	-	10.000	-	-	-
- Tuyên truyền SXSH trên Đài phát thanh truyền hình tỉnh Tiền Giang	30.000	-	30.000	-	30.000	-	-	-

Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu về hiện trạng nhận thức và áp dụng SXSH tại các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh	150.000	-	150.000	-	150.000	-	-	-
- Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn về SXSH	10.000	-	10.000	-	10.000	-	-	-
- Tham quan học tập các mô hình áp dụng SXSH ở ngoài tỉnh	25.000	-	25.000	-	25.000	-	-	-
Hỗ trợ cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng giải pháp SXSH như: công nghệ ứng dụng SXSH và xử lý ô nhiễm môi trường	50.000	-	50.000	-	50.000	-	-	-
- Hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá SXSH, đề xuất các giải pháp SXSH cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	120.000	-	120.000	-	120.000	-	-	-
III. Năm 2018	200.000		200.000		200.000			
Hỗ trợ cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng giải pháp SXSH như: công nghệ ứng dụng SXSH và xử lý ô nhiễm môi trường	50.000	-	50.000	-	50.000	-	-	-
- Tuyên truyền SXSH trên Đài phát thanh truyền hình tỉnh Tiền Giang	30.000	-	30.000	-	30.000	-	-	-
- Hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá SXSH, đề xuất các giải pháp SXSH cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	120.000	-	120.000	-	120.000	-	-	-
IV. Năm 2019	200.000		200.000		200.000			
Hỗ trợ cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng giải pháp SXSH như: công nghệ ứng dụng	50.000	-	50.000	-	50.000	-	-	-

SXSH và xử lý ô nhiễm môi trường								
- Tuyên truyền SXSH trên Đài phát thanh truyền hình tỉnh Tiền Giang	30.000	-	30.000	-	30.000	-	-	-
- Hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá SXSH, đề xuất các giải pháp SXSH cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	120.000	-	120.000	-	120.000	-	-	-
V. Năm 2020	200.000		200.000		200.000			
- Tuyên truyền SXSH trên Đài phát thanh truyền hình tỉnh Tiền Giang	30.000	-	30.000	-	30.000	-	-	-
Hỗ trợ cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng giải pháp SXSH như: công nghệ ứng dụng SXSH và xử lý ô nhiễm môi trường	50.000	-	50.000	-	50.000	-	-	-
- Hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá SXSH, đề xuất các giải pháp SXSH cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	120.000	-	120.000	-	120.000	-	-	-
Tổng cộng	1.165.000		1.165.000		1.165.000			